

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DỊCH VỤ PV - INTERNET BANKING

Mục lục

I.	Giới thiệu.....	1	6.4.	Chuyển tiền nhận ngay.....	6
II.	Một số định nghĩa.....	1	VII.	Tiết kiệm điện tử.....	7
III.	Hướng dẫn đăng nhập.....	1	7.1.	Gửi tiết kiệm.....	7
3.1.	Đăng nhập lần đầu.....	1	7.2.	Nộp thêm tiền vào sổ tiết kiệm.....	7
3.2.	Đổi mật khẩu lần đầu.....	1	7.3.	Rút tiền/Tắt toán sổ tiết kiệm.....	8
3.3.	Các lần đăng nhập sau.....	2	7.4.	Danh sách sổ tiết kiệm.....	8
IV.	Trang chủ Internet Banking.....	2	VIII.	Topup - Nạp thẻ điện thoại.....	9
V.	Truy vấn thông tin.....	2	IX.	Thanh toán.....	9
5.1.	Danh sách tài khoản ngân hàng.....	2	X.	Quản lý tài khoản.....	10
5.2.	Chi tiết tài khoản.....	2	10.1.	Danh sách tài khoản thụ hưởng.....	10
5.3.	Hạn mức tín dụng.....	3	10.2.	Ẩn/hiện tài khoản.....	10
5.4.	Lịch sử giao dịch.....	3	10.3.	Điều chỉnh liên kết nhanh.....	11
VI.	Chuyển tiền.....	4	XI.	Thông tin người dùng.....	11
6.1.	Chuyển tiền cùng chủ tài khoản.....	4	11.1.	Thông tin đăng ký dịch vụ.....	11
6.2.	Chuyển tiền nội bộ PVcomBank.....	4	11.2.	Thay đổi mật mã đăng nhập.....	12
6.3.	Chuyển tiền liên ngân hàng.....	5			

I. Giới thiệu

Internet Banking là dịch vụ Ngân hàng điện tử của PVcomBank nhằm mang đến cho Khách hàng một phương thức quản lý tài chính an toàn và tiện lợi. Với dịch vụ này, khách hàng có thể thực hiện các giao dịch chuyển tiền, nạp tiền điện thoại, thanh toán hóa đơn, gửi tiết kiệm trực tuyến... bất kỳ lúc nào, bất kỳ nơi đâu thông qua thiết bị điện tử có kết nối Internet mà không cần đến quầy giao dịch.

II. Một số định nghĩa

- (i) Tên đăng nhập: tên đăng nhập vào hệ thống Internet Banking là Mã số khách hàng (CIF) tại PVcomBank.
- (ii) Mật khẩu (hay mã PIN: Personal Identification Number) là dãy gồm 4-8 ký tự chữ hoặc số do người dùng cài đặt và tự ghi nhớ. Mật khẩu đầu tiên sẽ do ngân hàng gửi cho người dùng qua SMS. Sau khi đăng nhập lần đầu, hệ thống sẽ yêu cầu người dùng phải đổi lại mật khẩu này.
- (iii) Mã xác thực (hay OTP: One Time Password): mã xác thực dùng 1 lần, được ngân hàng gửi cho khách hàng qua SMS khi khách hàng thực hiện xác thực giao dịch.

III. Hướng dẫn đăng nhập

Quý khách có thể bắt đầu sử dụng dịch vụ Internet Banking khi nhận được tin nhắn từ ngân hàng thông báo đăng ký thành công.

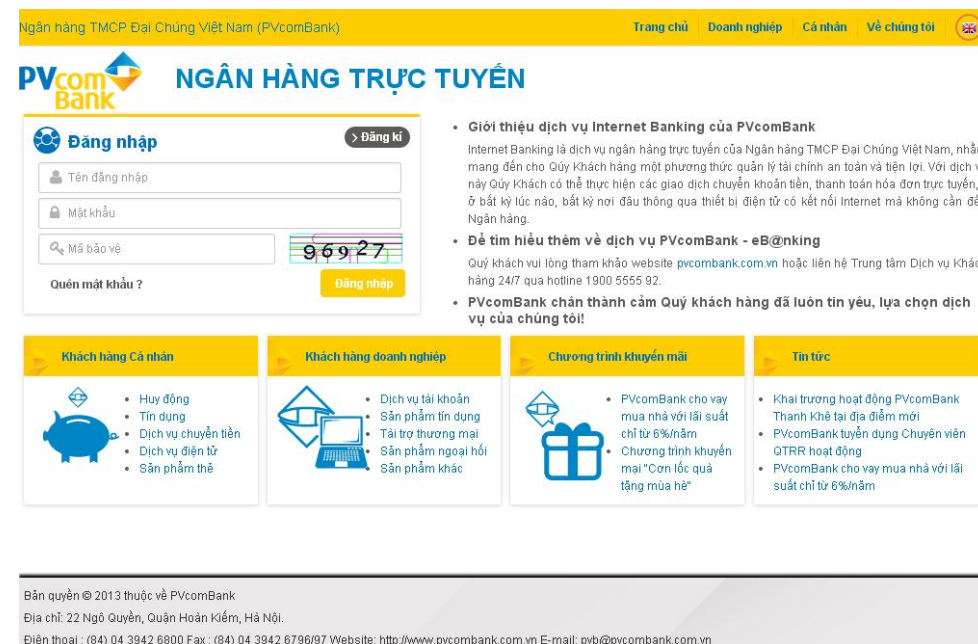
3.1. Đăng nhập lần đầu

Quý khách vào địa chỉ <https://ibanking.pvcombank.com.vn>, hệ thống hiển thị màn hình đăng nhập PV- Internet Banking.

Đề đăng nhập Quý khách điền thông tin:

- Tên đăng nhập: nhập Mã số khách hàng (CIF)
- Mật khẩu: nhập mật khẩu đăng nhập nằm trong SMS thông báo kích hoạt dịch vụ
- Mã bảo vệ: nhập 5 chữ số hiện thị trên màn hình

Nếu đăng nhập thành công, hệ thống sẽ yêu cầu Quý khách thay đổi mật khẩu.



Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) Trang chủ Doanh nghiệp Cá nhân Về chúng tôi

PVcomBank NGÂN HÀNG TRỰC TUYẾN

Đăng nhập Đăng kí

Tên đăng nhập

Mật khẩu

Mã bảo vệ 9 6 9 2 7

Quên mật khẩu? Đăng nhập

- Giới thiệu dịch vụ Internet Banking của PVcomBank**
Internet Banking là dịch vụ ngân hàng trực tuyến của Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam, nhằm mang đến cho Quý Khách hàng một phương thức quản lý tài chính an toàn và tiện lợi. Với dịch vụ này Quý Khách có thể thực hiện các giao dịch chuyển khoản tiền, thanh toán hóa đơn trực tuyến... ở bất kỳ lúc nào, bất kỳ nơi đâu thông qua thiết bị điện tử có kết nối Internet mà không cần đến Ngân hàng.
- Để tìm hiểu thêm về dịch vụ PVcomBank - e@nking**
Quý khách vui lòng tham khảo website pvcombank.com.vn hoặc liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng 24/7 qua hotline 1900 5555 92.
- PVcomBank chân thành cảm Quý khách hàng đã luôn tin yêu, lựa chọn dịch vụ của chúng tôi!**

Khách hàng Cá nhân	Khách hàng doanh nghiệp	Chương trình khuyến mãi	Tin tức
<ul style="list-style-type: none"> Huy động Tín dụng Dịch vụ chuyển tiền Dịch vụ điện tử Sản phẩm thẻ 	<ul style="list-style-type: none"> Dịch vụ tài khoản Sản phẩm tín dụng Tài trợ thương mại Sản phẩm ngoại hối Sản phẩm khác 	<ul style="list-style-type: none"> PVcomBank cho vay mua nhà với lãi suất chỉ từ 8%/năm Chương trình khuyến mãi "Con lộc quá tặng mùa hè" 	<ul style="list-style-type: none"> Khai trương hoạt động PVcomBank Thanh Khê tại địa điểm mới PVcomBank tuyển dụng Chuyên viên QTRR hoạt động PVcomBank cho vay mua nhà với lãi suất chỉ từ 8%/năm

Bản quyền © 2013 thuộc về PVcomBank
Địa chỉ: 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
Điện thoại: (84) 04 3942 6800 Fax: (84) 04 3942 6796/97 Website: <http://www.pvcombank.com.vn> E-mail: pvb@pvcombank.com.vn

3.2. Đổi mật khẩu lần đầu

Quý khách nhập thông tin vào các trường:

- Mật khẩu cũ: nhập mật khẩu đăng nhập nằm trong SMS thông báo kích hoạt dịch vụ
- Mật khẩu mới: nhập mật khẩu do Quý khách lựa chọn, tối thiểu là 4 ký tự, tối đa là 8 ký tự.

- Nhập lại mật khẩu mới: nhập lại mật khẩu vừa điền vào trường “Mật khẩu mới”
- Mã bảo vệ: nhập 5 chữ số hiển thị trên màn hình
- Mã xác thực: nhập mã xác thực do Ngân hàng gửi qua SMS. Để lấy mã xác thực, Quý khách bấm chọn nút “Lấy mã xác thực”
 - Chọn “Chấp nhận” để đổi mật khẩu.
- Nếu đổi mật khẩu thành công, màn hình chuyển về màn hình đăng nhập để Quý khách đăng nhập lại Internet Banking bằng mật khẩu mới.

3.3. Các lần đăng nhập sau

Quý khách thực hiện đăng nhập như trong lần đăng nhập đầu tiên nhưng thay mật khẩu bằng mật khẩu mới nhất mà Quý khách đã thay đổi.

IV. Trang chủ Internet Banking

Sau khi Quý khách đăng nhập, màn hình tự động chuyển sang giao diện trang chủ Internet Banking.



V. Truy vấn thông tin

5.1. Danh sách tài khoản ngân hàng



Bản quyền © 2013 thuộc về PVcomBank
 Địa chỉ: 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
 Điện thoại: (04) 04 3942 6800 Fax: (04) 04 3942 6796/97 Website: http://www.pvcombank.com.vn E-mail: pvb@pvcombank.com.vn

Hiển thị tất cả các tài khoản khách hàng có, bao gồm:

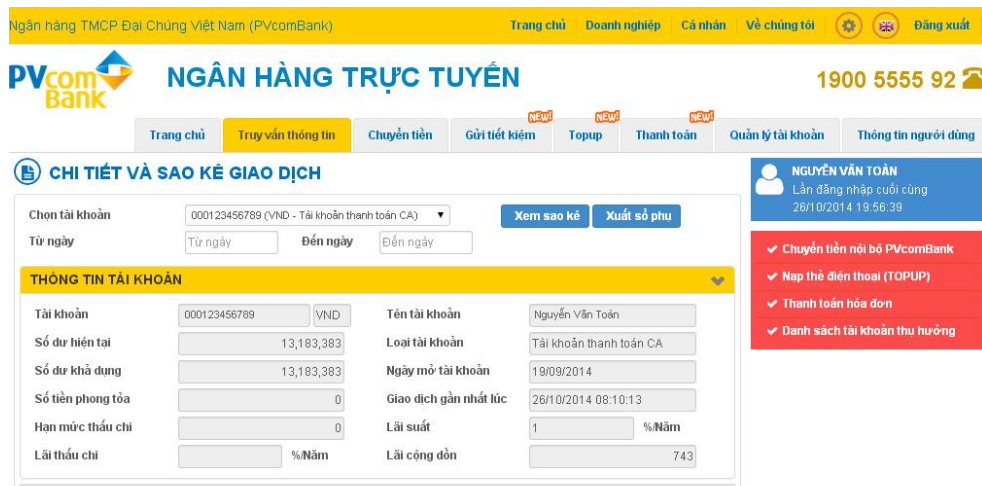
- Tài khoản thanh toán
- Tài khoản tiền gửi tiết kiệm.
- Tài khoản vay

Quý khách có thể chọn các tài khoản để xem ‘Chi tiết và lịch sử giao dịch’ đối với từng tài khoản.

5.2. Chi tiết tài khoản

Tính năng này hỗ trợ Quý khách xem chi tiết thông tin tài khoản và xem sao kê giao dịch trên từng tài khoản.

Quý khách chọn tài khoản để xem chi tiết thông tin của tài khoản đó.



The screenshot shows the PVcomBank website interface. At the top, there's a navigation bar with links like 'Trang chủ', 'Doanh nghiệp', 'Cá nhân', 'Về chúng tôi', and 'Đăng xuất'. Below that, the main header includes the PVcomBank logo, 'NGÂN HÀNG TRỰC TUYẾN', and the contact number '1900 5555 92'. A secondary navigation bar contains 'Trang chủ', 'Truy vấn thông tin', 'Chuyển tiền', 'Gửi tiết kiệm', 'Topup', 'Thanh toán', 'Quản lý tài khoản', and 'Thông tin người dùng'. The main content area is titled 'CHI TIẾT VÀ SAO KÊ GIAO DỊCH'. It features a dropdown menu for 'Chọn tài khoản' (Account selection) with '000123456789 (VND - Tài khoản thanh toán CA)' selected. There are buttons for 'Xem sao kê' (View statement) and 'Xuất sổ phụ' (Export ledger). Below this, there's a 'THÔNG TIN TÀI KHOẢN' (Account Information) section with fields for account number, balance, and interest rate. On the right, a user profile for 'NGUYỄN VĂN TOÀN' is visible, along with a list of services like 'Chuyển tiền nội bộ PVcomBank' and 'Nạp thẻ điện thoại (TOPUP)'. At the bottom, there's a footer with copyright information and contact details.

Để xem chi tiết các giao dịch của tài khoản, trong màn hình “Chi tiết và sao kê giao dịch” của từng tài khoản, Quý khách lựa chọn khoảng thời gian muốn xem sao kê giao dịch và nhấn chọn “Xem sao kê”.

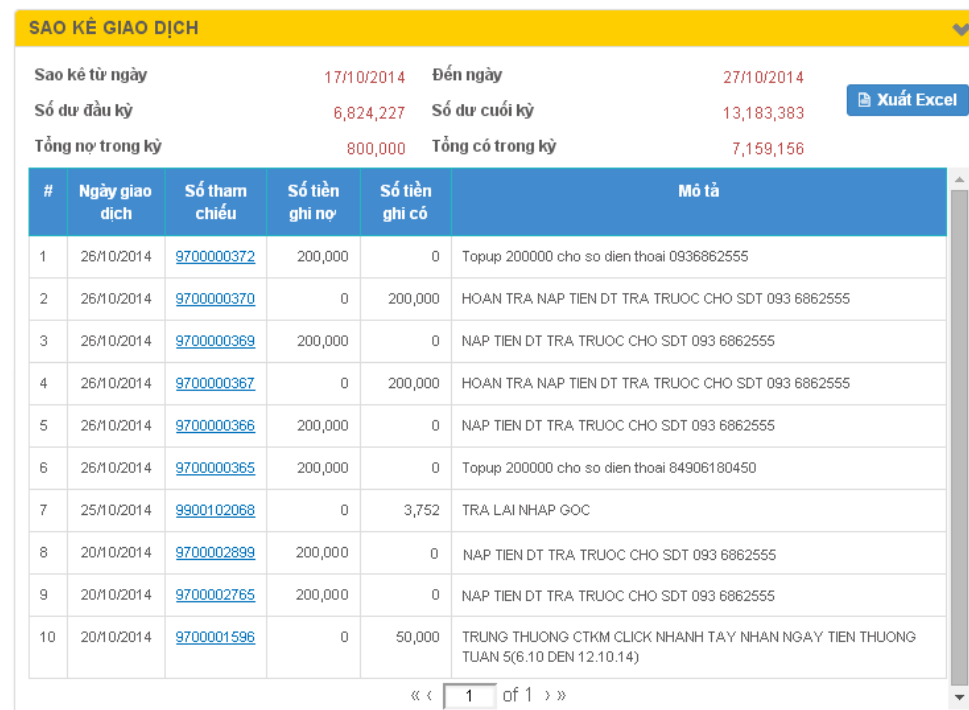
Quý khách có thể chọn “Xuất Excel” để xuất toàn bộ dữ liệu trong màn hình “Sao kê giao dịch” sang file Excel.

Chú ý:

Nếu Quý khách bỏ trống khoảng thời gian muốn xem sao kê giao dịch, khi nhấn chọn “Xem sao kê”, hệ thống sẽ tự động hiển thị các giao dịch trong 10 ngày gần nhất của tài khoản.

Quý khách chỉ có thể xem các giao dịch liên quan đến tài khoản của mình trong 3 tháng gần nhất. Nếu muốn xem các giao dịch trong thời gian trước

3 tháng, Quý khách vui lòng đến các CN/PGD của PVcomBank để yêu cầu hỗ trợ.



The screenshot shows the 'SAO KÊ GIAO DỊCH' (Transaction Statement) page. It displays a summary of transactions for the period from 17/10/2014 to 27/10/2014. The summary includes: 'Số dư đầu kỳ' (Starting balance) 6,824,227; 'Số dư cuối kỳ' (Ending balance) 13,183,383; 'Tổng nợ trong kỳ' (Total debit in period) 800,000; and 'Tổng có trong kỳ' (Total credit in period) 7,159,156. There is a 'Xuất Excel' (Export Excel) button. Below the summary is a table of transactions with columns: '#', 'Ngày giao dịch' (Transaction date), 'Số tham chiếu' (Reference number), 'Số tiền ghi nợ' (Debit amount), 'Số tiền ghi có' (Credit amount), and 'Mô tả' (Description). The table lists 10 transactions, including top-ups, transfers, and payments. At the bottom, there's a pagination control showing '1 of 1'.

Ngoài ra, Quý khách có thể chọn “Xuất sổ phụ” trên màn hình “Chi tiết và sao kê giao dịch” để in sổ phụ của 10 giao dịch gần nhất.

5.3. Hạn mức tín dụng

Quý khách dùng chức năng này để xem hạn mức tín dụng.

5.4. Lịch sử giao dịch

Tính năng này hỗ trợ Quý khách xem chi tiết hoặc tìm kiếm các giao dịch mà Quý khách đã thực hiện.

DANH SÁCH GIAO DỊCH INTERNET BANKING

Chọn tài khoản: 000123456789 (VND - Tài khoản thanh toán CA) Xem giao dịch
Q. Tìm nâng cao

#	Ngày lập lệnh	Ngày hạch toán	Số tham chiếu	Nội dung giao dịch	Số tiền	Phí giao dịch	Tài khoản nhận	Tên người nhận	Trạng thái	Trạng thái điện
1	26/10/2014 20:00:18	26/10/2014 20:01:17	20141026205701	NAP TIEN DT TRA TRUOC CHO SDT 093 6862555	200,000	0	0000000003355	Nap tien dien thoai tra truoc	thành công	
2	26/10/2014 19:57:12	26/10/2014 19:58:42	20141026205700	NAP TIEN DT TRA TRUOC CHO SDT 093 6862555	200,000	0	0000000003355	Nap tien dien thoai tra truoc	thành công	

« < 1 of 1 > »

Để thực hiện, trên thanh tính năng, Quý khách chọn “Chuyển tiền” → “Chuyển tiền cùng chủ tài khoản” và thực hiện các thao tác sau:

- Tài khoản chuyển: chọn tài khoản sẽ thực hiện trích tiền (chọn “Kiểm tra số dư” để kiểm tra số dư trong tài khoản chuyển)
- Tài khoản nhận: chọn tài khoản sẽ thực hiện nhận tiền (chọn “Thông tin TK” để kiểm tra thông tin tài khoản nhận)
- Nội dung: nhập nội dung giao dịch (tiếng Việt không dấu, tối đa 100 ký tự)
- Số tiền: nhập số tiền cần chuyển
- Chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Kiểm tra lệnh chuyển tiền”.
- Quý khách kiểm tra lại thông tin giao dịch và chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Xác thực lệnh chuyển tiền”.
- Quý khách nhập mã xác thực nhận được qua SMS và chọn “Chấp nhận” để xác thực giao dịch.
- Hoàn tất giao dịch.

VI. Chuyển tiền

6.1. Chuyển tiền cùng chủ tài khoản

Tính năng này dùng để chuyển tiền giữa các tài khoản của Quý Khách được mở tại PVcomBank.

LẬP LỆNH CHUYỂN TIỀN

Chuyển tiền: Chuyển tiền cùng chủ tài khoản

THÔNG TIN TÀI KHOẢN

Tài khoản chuyển: 000012678129 (VND - Tài khoản thanh toán CA) Kiểm tra số dư

Tài khoản nhận: Thông tin TK

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Nội dung: Vui lòng nhập tiếng Việt không dấu. Tối đa 100 kí tự.

Số tiền: VND

Hủy Chấp nhận

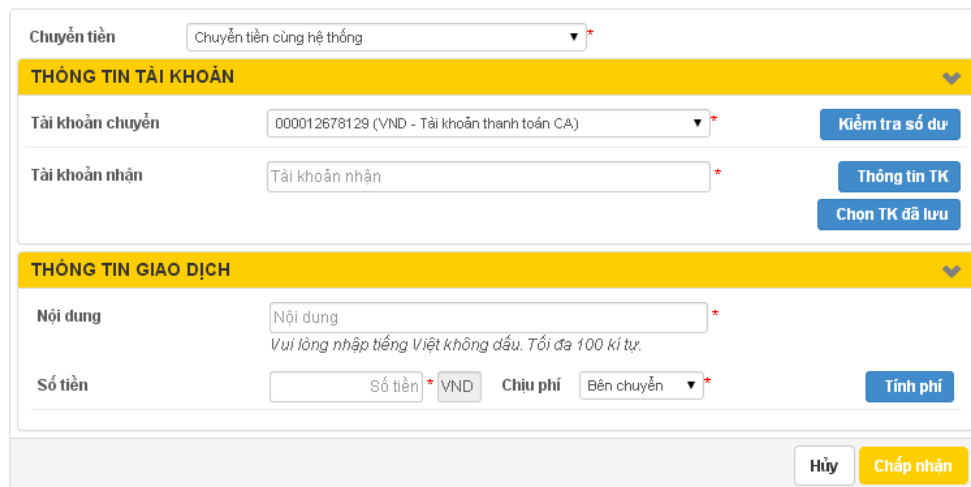
6.2. Chuyển tiền nội bộ PVcomBank

Tính năng này dùng để chuyển tiền từ tài khoản của Quý khách sang tài khoản của Khách hàng khác được mở tại PVcomBank. Để thực hiện, trên thanh tính năng, Quý khách chọn “Chuyển tiền” → “Chuyển tiền nội bộ PVcomBank” và thực hiện các thao tác sau:

- Tài khoản chuyển: chọn tài khoản sẽ thực hiện trích tiền (chọn “Kiểm tra số dư” để kiểm tra số dư trong tài khoản chuyển)

- Tài khoản nhận: chọn tài khoản sẽ thực hiện nhận tiền (chọn “Thông tin TK” để kiểm tra thông tin tài khoản nhận. Chọn “Chọn TK đã lưu” để chọn tài khoản nhận Quý khách đã từng giao dịch)
- Nội dung: nhập nội dung giao dịch (tiếng Việt không dấu, tối đa 100 ký tự)
- Số tiền: nhập số tiền cần chuyển
- Chịu phí: chọn bên chuyển hoặc bên nhận
- Chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Kiểm tra lệnh chuyển tiền”.

LẬP LỆNH CHUYỂN TIỀN

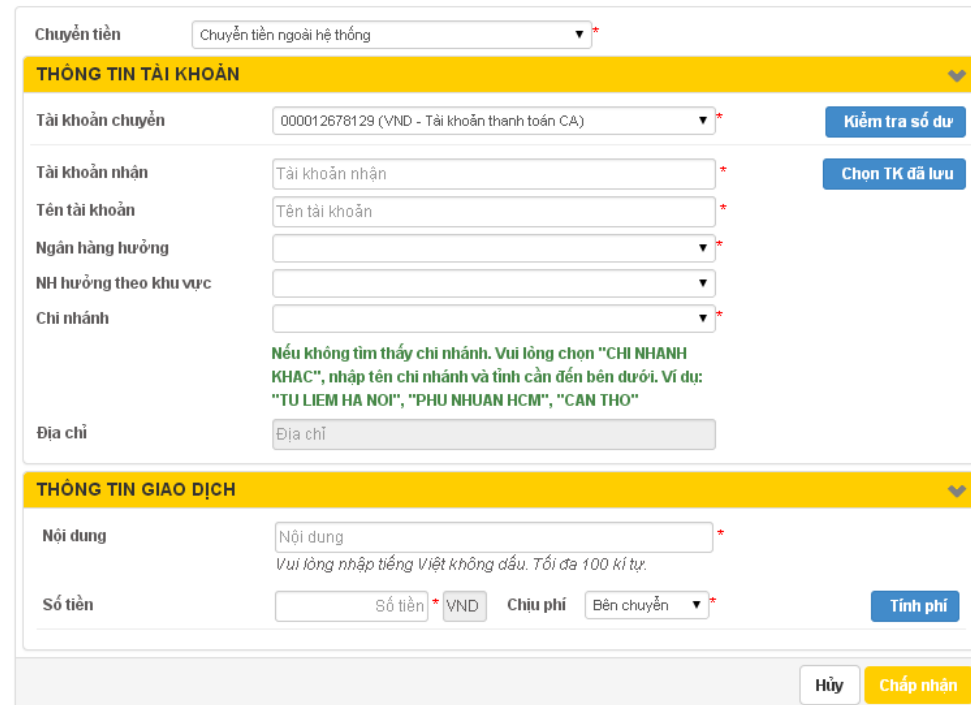


- Quý khách kiểm tra lại thông tin giao dịch và chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Xác thực lệnh chuyển tiền”.
- Quý khách nhập mã xác thực nhận được qua SMS và chọn “Chấp nhận” để xác thực giao dịch.
- Hoàn tất giao dịch.

6.3. Chuyển tiền liên ngân hàng

Tính năng này dùng để chuyển tiền từ tài khoản của Quý khách sang tài khoản khác được mở tại Ngân hàng khác.

LẬP LỆNH CHUYỂN TIỀN



Để thực hiện, trên thanh tính năng, Quý khách chọn “Chuyển tiền” → “Chuyển tiền liên Ngân hàng” và thực hiện các thao tác sau:

- Tài khoản chuyển: chọn tài khoản sẽ thực hiện trích tiền (chọn “Kiểm tra số dư” để kiểm tra số dư trong tài khoản chuyển)
- Tài khoản nhận: nhập số TK sẽ thực hiện nhận tiền (chọn “Chọn TK đã lưu” để chọn tài khoản nhận Quý khách đã từng giao dịch)

- Tên tài khoản: nhập tên tài khoản nhận
- Ngân hàng hưởng: chọn tên Ngân hàng hưởng trong danh sách
- NH hưởng theo khu vực: chọn tỉnh/thành phố trong danh sách để lọc danh sách CN/PGD tương ứng (Quý khách có thể bỏ qua mục này)
- Chi nhánh: Nhập tên chi nhánh quản lý tài khoản hưởng.
- Nội dung: nhập nội dung giao dịch (tiếng Việt không dấu, tối đa 100 ký tự)
- Số tiền: nhập số tiền cần chuyển
- Chịu phí: chọn bên chuyển hoặc bên nhận
- Chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Kiểm tra lệnh chuyển tiền”.
- Quý khách kiểm tra lại thông tin giao dịch và chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Xác thực lệnh chuyển tiền”.
- Quý khách nhập mã xác thực nhận được qua SMS và chọn “Chấp nhận” để xác thực giao dịch.
- Hoàn tất giao dịch.

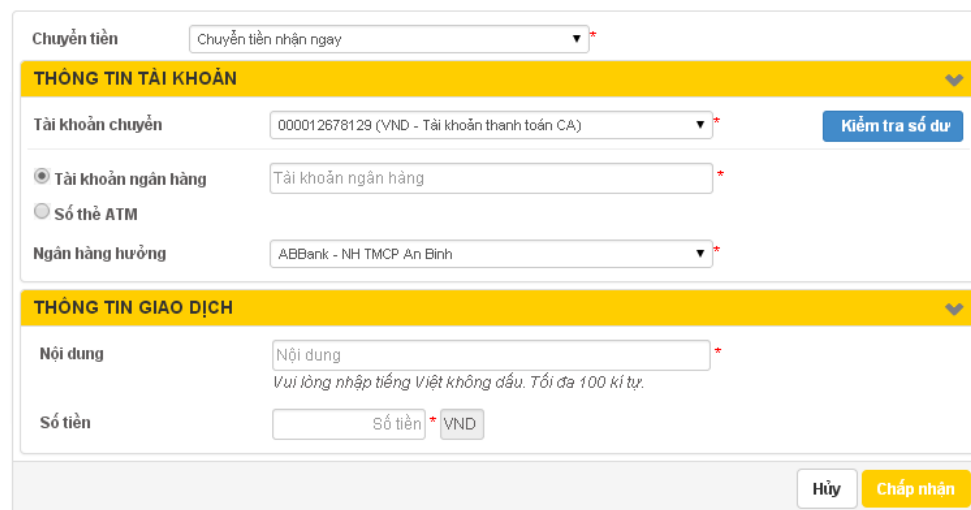
6.4. Chuyển tiền nhận ngay

Tương tự tính năng chuyển tiền liên ngân hàng, tuy nhiên với dịch vụ chuyển tiền nhận ngay, người nhận sẽ nhận được tiền ngay sau khi Quý khách xác thực giao dịch. Để thực hiện, trên thanh tính năng, Quý khách chọn “Chuyển tiền” → “Chuyển tiền nhận ngay” và thực hiện các thao tác sau:

- Tài khoản chuyển: chọn tài khoản sẽ thực hiện trích tiền (chọn “Kiểm tra số dư” để kiểm tra số dư trong tài khoản chuyển)
- Quý khách lựa chọn 1 trong 2 hình thức: chuyển tiền qua số thẻ ATM hoặc chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng

- ❖ Tài khoản ngân hàng: nhập số tài khoản nhận tiền
- ❖ Số thẻ ATM: nhập số thẻ ATM của người nhận tiền
- Ngân hàng hưởng: chọn tên Ngân hàng hưởng trong danh sách
- Nội dung: nhập nội dung giao dịch (tiếng Việt không dấu, tối đa 100 ký tự)
- Số tiền: nhập số tiền cần chuyển
- Chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Kiểm tra lệnh chuyển tiền”.

LẬP LỆNH CHUYỂN TIỀN



- Quý khách kiểm tra lại thông tin giao dịch và chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Xác thực lệnh chuyển tiền”.
- Quý khách nhập mã xác thực nhận được qua SMS và chọn “Chấp nhận” để xác thực giao dịch.
- Hoàn tất giao dịch.

VII. Tiết kiệm điện tử

Tính năng này cho phép Quý khách tận dụng tiền nhàn rỗi, mở sổ tiết kiệm hưởng lãi suất cao ngay trên Internet Banking mà không cần phải đến quầy giao dịch.

7.1. Gửi tiết kiệm

Để thực hiện, trên thanh tính năng, Quý khách chọn “Tiết kiệm trực tuyến”

→ “Gửi tiết kiệm” và thực hiện các thao tác sau:

- Tài khoản trích nợ: chọn tài khoản sẽ thực hiện trích tiền.
- Số tiền: nhập số tiền cần gửi tiết kiệm
- Chi nhánh quản lý số: Hệ thống mặc định chọn CN quản lý STK là CN mở tài khoản trích nợ. Nếu muốn, Quý khách có thể đổi chi nhánh quản lý số tiết kiệm.
- Sản phẩm: lựa chọn loại hình tiết kiệm trong danh sách
- Kỳ hạn: lựa chọn kỳ hạn gửi tiết kiệm
- Kỳ trả lãi: lựa chọn hình thức trả lãi của sổ tiết kiệm
- Hình thức đáo hạn: lựa chọn hình thức đáo hạn của sổ tiết kiệm
- Chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Kiểm tra lệnh chuyển tiền”.
- Quý khách kiểm tra lại thông tin giao dịch và chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Xác thực thông tin gửi tiết kiệm”.
- Quý khách nhập mã xác thực nhận được qua SMS và chọn “Chấp nhận” để xác thực giao dịch.
- Hoàn tất giao dịch.

NHẬP THÔNG TIN GỬI TIẾT KIỆM

THÔNG TIN GIAO DỊCH	
Tài khoản trích nợ	000020565185 (VND - Tài khoản thanh toán CA) *
Số dư khả dụng	13,196,007 VND
THÔNG TIN GIAO DỊCH	
Số tiền	3,000,000 VND *
Chi nhánh quản lý số	Chi nhánh Gia Định *
Sản phẩm	Đại chúng *
Kỳ hạn	1 Tháng *
Kỳ trả lãi	Cuối kỳ *
Tên sản phẩm	TG Đại chúng - FD01 - Cuối kỳ
Hình thức đáo hạn	Không quay vòng *
<input type="button" value="Hủy"/> <input type="button" value="Chấp nhận"/>	

7.2. Nộp thêm tiền vào sổ tiết kiệm

Nộp thêm tiền vào sổ tiết kiệm dựa trên “Số Sổ Tiết Kiệm” và “Số dư khả dụng” của tài khoản trích nợ đang có.

Lưu ý: Tính năng này chỉ dành cho các sổ tiết kiệm thuộc sản phẩm ‘cho phép nộp thêm tiền’

Để thực hiện, trên thanh tính năng, Quý khách chọn “Tiết kiệm trực tuyến”

→ “Nộp thêm tiền vào tài khoản tiết kiệm” và thực hiện các thao tác sau:

- Tài khoản trích nợ: chọn tài khoản sẽ thực hiện trích tiền.
- Số tiền nộp thêm: nhập số tiền muốn nộp thêm
- Chọn sổ tiết kiệm: lựa chọn sổ tiết kiệm muốn nộp thêm tiền

- Chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Kiểm tra lệnh chuyển tiền”.
- Quý khách kiểm tra lại thông tin giao dịch và chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Xác thực thông tin gửi tiết kiệm”.
- Quý khách nhập mã xác thực nhận được qua SMS và chọn “Chấp nhận” để xác thực giao dịch.
- Hoàn tất giao dịch.

THÊM TIỀN VÀO SỔ TIẾT KIỆM

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Tài khoản trích nợ: 000012678129 (VND - Tài khoản thanh toán CA) Kiểm tra số dư

Số tiền nộp thêm: 0 VND

THÔNG TIN SỔ TIẾT KIỆM

Chọn sổ tiết kiệm: Tên sổ tiết kiệm

Số dư hiện tại	N/A (VND)	Sản phẩm	N/A
Lãi công dồn	N/A (VND)	Kỳ hạn gửi	N/A
Ngày mở sổ	N/A	Lãi suất	N/A % / Năm
Ngày đến hạn	N/A	Kỳ trả lãi	N/A
Ngày nộp gần nhất	N/A	Hình thức đáo hạn	N/A

Hủy Chấp nhận

7.3. Rút tiền/Tắt toán sổ tiết kiệm

Cho phép rút 1 phần (rút tiền) hoặc rút toàn phần (tắt toán trước hạn) đối với sổ tiết kiệm ‘chưa đến hạn’ và thuộc sản phẩm ‘cho phép rút từng phần’

Để thực hiện, trên thanh tính năng, Quý khách chọn “Tiết kiệm trực tuyến” → “Rút tiền/tắt toán sổ tiết kiệm” và thực hiện các thao tác sau:

- Rút từ sổ: lựa chọn sổ tiết kiệm muốn rút tiền/tắt toán trước hạn

- Số tiền rút: nhập số tiền muốn rút
- Chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Kiểm tra lệnh chuyển tiền”.
- Quý khách kiểm tra lại thông tin giao dịch và chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Xác thực thông tin gửi tiết kiệm”.
- Quý khách nhập mã xác thực nhận được qua SMS và chọn “Chấp nhận” để xác thực giao dịch.
- Hoàn tất giao dịch.

RÚT TIỀN / TẮT TOÁN SỔ TIẾT KIỆM

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Rút từ sổ: 10230000000037-00004 (VND - Tài khoản tiết kiệm)

Số tiền rút: 3,000,000 VND

Quý khách đang tắt toán trước hạn. 'Lãi suất được hưởng' nhỏ hơn 'Lãi suất mở sổ'

Chuyển vào tài khoản: 000020565185 (VND - Tài khoản thanh toán CA)

Số dư khả dụng: 10,196,007 (VND)

THÔNG TIN SỔ TIẾT KIỆM

Số dư hiện tại	3,000,000 (VND)	Đặc điểm	Không được nộp thêm tiền, được rút từng phần, được rút toàn phần
Ngày mở sổ	08/10/2014	Sản phẩm	TG Đại chúng - FD01 - Cuối kỳ
Ngày đến hạn	08/11/2014	Kỳ hạn gửi	1 Tháng
		Lãi suất	6.4 % / Năm
		Kỳ trả lãi	Cuối kỳ
		Hình thức đáo hạn	Không quay vòng

Hủy Chấp nhận

7.4. Danh sách sổ tiết kiệm

Hiện thị tất cả các sổ tiết kiệm ở trạng thái đang hoạt động mà KH có, bao gồm: Sổ tiết kiệm mở trực tuyến, Sổ tiết kiệm mở tại quầy giao dịch

Trên màn hình “Danh sách sổ tiết kiệm”, Quý khách có thể:

- Chọn vào Số sổ tiết kiệm để xem chi tiết thông tin sổ tiết kiệm.
- Thực hiện tính năng rút tiền/tất toán/nộp thêm tiền bằng cách chọn thao tác tương ứng với từng sổ tiết kiệm.

DANH SÁCH SỔ TIẾT KIỆM

STT	Số tiết kiệm	Sản phẩm	Ngày mở sổ	Kỳ hạn	Số dư hiện tại (VND)	Lãi suất (%/Năm)	Ngày đến hạn	Trạng thái	Thao tác
Sổ tiết kiệm online									
1	10330000000133-00006	Tiết kiệm tích lũy - FD18 - Cuối kỳ	08/10/2014	18 Tháng	12,000,000 (VND)		08/04/2016	Mới	
2	103300000000133-00005	Tiết kiệm tích lũy - FD06 - Cuối kỳ	08/10/2014	6 Tháng	3,000,000 (VND)		08/04/2015	Mới	
3	103300000000133-00004	Tiết kiệm bậc thang - FD03 - Cuối kỳ	07/01/2015	3 Tháng	202,964,444 (VND)	5.8	07/04/2015	Hoạt động	
4	103400000000116-00002	TG định kỳ trả lãi trước - CD06 - Hàng tháng	06/10/2014	6 Tháng	10,000,000 (VND)	6.8	06/04/2015	Mới	
5	103300000000133-00003	TG Đại chúng - FD01 - Cuối kỳ	06/10/2014	1 Tháng	1,000,000 (VND)	5.7	06/11/2014	Hoạt động	
6	103300000000133-00002	TG Đại chúng - 01 Tuần - Cuối kỳ	06/10/2014	1 Tuần	20,000,000 (VND)	6.66	13/10/2014	Đến hạn	
7	103300000000133-00001	TG Đại chúng - 01 Tuần - Cuối kỳ	20/10/2014	1 Tuần	6,000,000 (VND)	6.66	27/10/2014	Hoạt động	
Sổ tiết kiệm tại quầy									
1	101300000004092-00001	FIENV12MCK	20/08/2014	12 Tháng	15,100,000 (VND)	11.5008	20/08/2015	Hoạt động	
2	101300000004092-00002	FIENV12MCK	20/08/2014	12 Tháng	4,000,000 (VND)	11.502	20/08/2015	Hoạt động	

VIII. Topup - Nạp thẻ điện thoại

Nạp thẻ cho các thuê bao trả trước của các mạng di động: Mobifone, Vinaphone, Viettel, Vietnam Mobile, G-mobile.

Để thực hiện, trên thanh tính năng, Quý khách chọn “Topup” → “Nạp thẻ điện thoại (Topup)” và thực hiện các thao tác sau:

- Tài khoản chuyển: chọn tài khoản sẽ thực hiện trích tiền (chọn “Kiểm tra số dư” để kiểm tra số dư trong tài khoản chuyển)
- Số điện thoại: nhập số điện thoại cần nạp thẻ
- Mệnh giá: lựa chọn số tiền cần nạp trong danh sách
- Chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Kiểm tra lệnh thanh toán”.

NẠP TIỀN ĐIỆN THOẠI (PV-TOPUP)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN

Tài khoản chuyển: Kiểm tra số dư

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Dịch vụ: *

Số điện thoại: *

Mệnh giá: (VND) *

Bằng chữ: **Mười nghìn đồng**

Tính phí

Hủy Chấp nhận

- Quý khách kiểm tra lại thông tin giao dịch và chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Xác thực lệnh thanh toán”.
- Quý khách nhập mã xác thực nhận được qua SMS và chọn “Chấp nhận” để xác thực giao dịch.
- Hoàn tất giao dịch.

IX. Thanh toán

Thanh toán hóa đơn hàng hóa dịch vụ cho nhiều dịch vụ khác nhau:

- ❖ Thanh toán hóa đơn điện thoại trả sau
- ❖ Thanh toán hóa đơn ADSL
- ❖ Thanh toán điện thoại cố định
- ❖ Thanh toán vé máy bay
- ❖ Thanh toán điện thoại Gfone
- ❖ Thanh toán tiền điện

- ❖ Thanh toán điện thoại Home phone
- ❖ Thanh toán tiền nước
- ❖ Thanh toán các dịch vụ của VNPT Hải Phòng

THANH TOÁN HÓA ĐƠN (PV-BILLING)

THÔNG TIN TÀI KHOẢN

Tài khoản chuyển: Kiểm tra số dư

THÔNG TIN GIAO DỊCH

Dịch vụ: DS Công ty Điện lực

Nhà cung cấp: DS Hãng Hàng Không

Mã KH/SĐT/HD: Vấn tin hóa đơn

Hủy
Chấp nhận

Để thực hiện thanh toán, trên thanh tính năng, Quý khách chọn “Thanh toán” → “Thanh toán hóa đơn” và thực hiện các thao tác sau:

- Tài khoản chuyển: chọn tài khoản sẽ thực hiện trích tiền (chọn “Kiểm tra số dư” để kiểm tra số dư trong tài khoản chuyển)
- Dịch vụ: lựa chọn dịch vụ cần thanh toán hóa đơn trong danh sách
- Nhà cung cấp: lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ trong danh sách
- Mã KH/SĐT/HD: nhập mã khách hàng/số điện thoại/số hợp đồng tương ứng với dịch vụ cần thanh toán hóa đơn (chọn “Vấn tin hóa đơn” để kiểm tra số tiền cần thanh toán)
- Chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Kiểm tra lệnh thanh toán”.
- Quý khách kiểm tra lại thông tin giao dịch và chọn “Chấp nhận” → hệ thống chuyển sang màn hình “Xác thực lệnh thanh toán”.
- Quý khách nhập mã xác thực nhận được qua SMS và chọn “Chấp nhận” để xác thực giao dịch.

- Hoàn tất giao dịch.

X. Quản lý tài khoản

10.1. Danh sách tài khoản thụ hưởng

Tại đây Quý khách có thể thêm/bớt tài khoản thụ hưởng đối với dịch vụ chuyển tiền.

Để thêm mới tài khoản thụ hưởng:

- Quý khách vui lòng chọn tài khoản thêm là trong hay ngoài hệ thống.
- Nhập thông tin tương ứng với tài khoản được chọn.
- Nếu quý khách chọn mẫu chuyển tiền trong hệ thống, chương trình hỗ trợ quý khách chức năng ‘Kiểm tra’ để check tài khoản này có tồn tại trong hệ thống không.
- Chọn ‘Chấp nhận’ để lưu trữ tài khoản vừa chọn.

DANH SÁCH TÀI KHOẢN TỪNG GIAO DỊCH

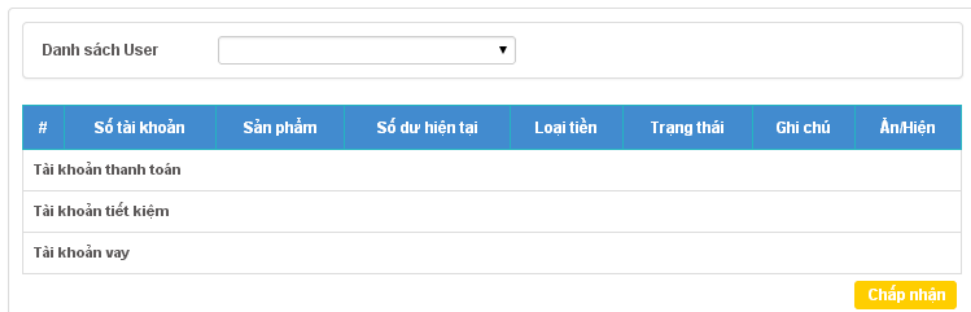
#	Thao tác	Tài khoản nhận	Tên người nhận	Ngân hàng	Chi nhánh
1	✎ ✖	003100000121	Nguyễn Duy Hưng	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank)	PGD Ngo Quyen
2	✎ ✖	990014731193	Lưu Thị Mai	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank)	Chi Nhanh Gia Dinh
3	✎ ✖	001192487020	Trần Văn Cẩn	Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVcomBank)	PGD Ngo Quyen

« < 1 Of 1 > »

10.2. Ẩn/hiện tài khoản

Chức năng hỗ trợ khách hàng ẩn các tài khoản trong các giao dịch nếu không cần thiết. Tài khoản đã ẩn, sẽ không hiển thị trong bất kỳ giao dịch liên quan.

ẨN/HIỆN TÀI KHOẢN



Để thực hiện, trên thanh tính năng, Quý khách chọn “Quản lý tài khoản” → “Ẩn/hiện tài khoản” và thực hiện các thao tác sau:

- Danh sách User: chọn user phụ hoặc chính chủ tài khoản
- Chọn ẩn tài khoản bằng cách check vào cột Ẩn/Hiện.
- Để bỏ ẩn, quý khách vui lòng bỏ check, bằng cách chọn vào dấu check đó lần nữa.
- Chọn “Chấp nhận” để hoàn tất giao dịch.

10.3. Điều chỉnh liên kết nhanh

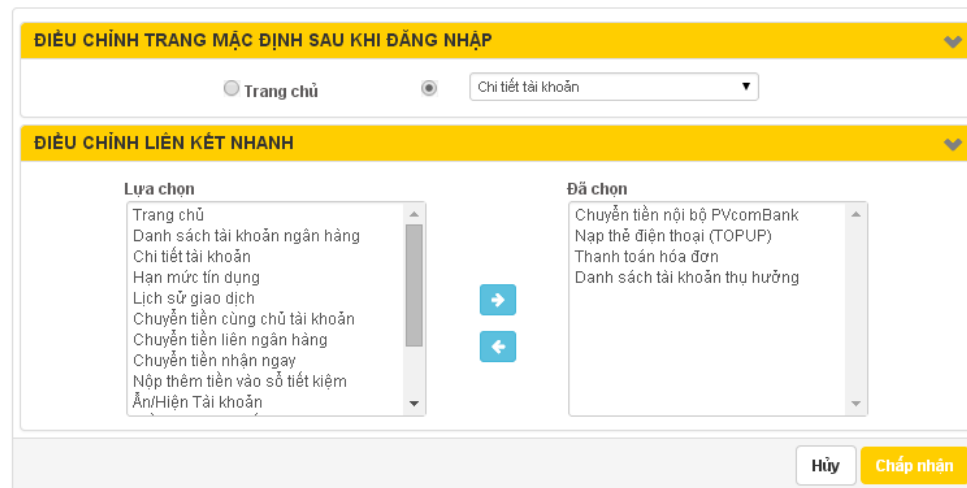
Chức năng này hỗ trợ khách hàng cấu hình trang mặc định khi ‘Đăng nhập’ vào hệ thống. Chọn các chức năng cần thiết cho việc truy cập nhanh hiển thị menu bên trái phải màn hình.

Để thực hiện, trên thanh tính năng, Quý khách chọn “Quản lý tài khoản” → “Điều chỉnh liên kết nhanh” và thực hiện các thao tác sau:

- Quý khách chọn trang mặc định mà quý khách muốn hiển thị khi ‘Đăng nhập’ vào hệ thống.

- Chọn chức năng cần hiển thị để truy cập nhanh từ menu bên phải màn hình, bằng cách chọn chức năng khung bên trái nhấp đôi chuột phải, hoặc chọn mũi tên sang phải.
- Để bỏ chọn chức năng liên kết nhanh đã chọn trước đó, quý khách chọn chức năng cần bỏ, nhấp đôi chuột phải, hoặc chọn mũi tên sang trái.
- Chọn ‘Xác nhận’ để hoàn tất giao dịch.

ĐIỀU CHỈNH LIÊN KẾT NHANH



XI. Thông tin người dùng

11.1. Thông tin đăng ký dịch vụ

Hiện thị thông tin khách hàng đăng ký dịch vụ bao gồm:

- Thông tin khách hàng.
- Phương thức định danh.
- Thông tin từ ngân hàng.

Thông tin tài khoản

Người dùng: 264500 Thay đổi mật khẩu

Thông tin khách hàng

Mã nhóm quyền	Khách hàng mặc định	Giới tính	Nam
Tên khách hàng	Nguyễn Văn Toàn	Giấy tờ tùy thân	Chứng minh nhân dân
Điện thoại công ty	0912345678	Số	0123456789
Số fax	Số fax	Ngày cấp	22/10/1980
Điện thoại nhà	0912345678	Nơi cấp	CA Hà Nội
Điện thoại di động	0912345678	Địa chỉ	Hai Bà Trưng, Hà Nội
Email	Email		

Thông tin khác

Phương thức định danh: Xác thực qua SMS Xác thực qua Token

Thông tin từ ngân hàng: Mã CIF: 264500

- Mật khẩu mới: nhập mật khẩu mới do Quý khách lựa chọn, tối thiểu là 4 ký tự, tối đa là 8 ký tự.
- Nhập lại mật khẩu mới: nhập lại mật khẩu vừa điền vào trường “Mật khẩu mới”
- Mã bảo vệ: nhập 5 chữ số hiển thị trên màn hình
- Mã xác thực: nhập mã xác thực do Ngân hàng gửi qua SMS. Để lấy mã xác thực, Quý khách bấm chọn nút “Lấy mã xác thực”
- Chọn “Chấp nhận” để đổi mật khẩu.

11.2. Thay đổi mật mã đăng nhập

Để thay đổi mật khẩu đăng nhập, Quý khách chọn “Thông tin người dùng” → “Thay đổi mật mã đăng nhập” và thực hiện các thao tác sau:

Thay đổi mật khẩu

Mật khẩu cũ	Mật khẩu cũ
Mật khẩu mới	Mật khẩu mới
Nhập lại mật khẩu mới	Nhập lại mật khẩu mới
Mã bảo vệ	Mã bảo vệ: 66176
Mã xác thực	Mã xác thực

Lấy mã xác thực Làm mới Chấp nhận

- Mật khẩu cũ: nhập mật khẩu đăng nhập cũ của khách hàng

CHÚC QUÝ KHÁCH CÓ NHỮNG TRẢI NGHIỆM THÚ VỊ VỚI DỊCH VỤ INTERNET BANKING CỦA PVCOMBANK
 MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ SẢN PHẨM, DỊCH VỤ, XIN VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

Địa chỉ: 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tel: (84) 04 3942 6800

Fax: (84) 04 3942 6796/97

Website: <http://www.pvcombank.com.vn>

E-mail: pvb@pvcombank.com.vn

Hotline: 1900 5555 92